

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST

Ngày: 19/10/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trường Vũ;
2. Ông Nguyễn Hồng Thái.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quang Khải – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2021/QĐXXST-HS ngày 05/10/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1983; Nơi sinh: T - An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (chỗ ở hiện nay): Khóm C, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1955 (chết) và bà Lâm Thị Đ, sinh năm 1958; Vợ Lê Thị S, sinh năm 1970 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2007.

Tiền sự: Ngày 31/5/2021, bị UBND phường L áp dụng biện pháp giáo dục tại phường theo Quyết định số 45/QĐ-UBND thời hạn 03 (ba) tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiền án: Ngày 02/7/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 08/4/2021.

Bị cáo, bị tạm giam từ ngày 07/9/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trịnh Bảo H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khóm A, phường T, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng: Hà Thị Mỹ L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 05/8/2021, bị cáo Nguyễn Văn P đi bộ từ nhà đến chợ Tân Châu thuộc phường T, thị xã T, tỉnh An Giang để tìm người quen xin tiền. Khi đến khu vực nhà bà Hà Thị Mỹ L thuộc khóm A, phường T, thị xã T, tỉnh An Giang, bị cáo P dừng lại ngồi nghỉ mệt trước ghé đá nhà bà L. Lúc này, bị cáo P nhìn thấy cửa nhà bà L không khóa, bên trong nhà có dựng một chiếc xe đạp có gắn bình điện và một chiếc xe mô tô, không có người trông coi, nên bị cáo P nảy sinh ý định lấy trộm xe đạp điện. Bị cáo P đi vào nhà, dùng tay mở cửa sắt của nhà bà L, đi vào bên trong dẫn xe đạp điện ra khỏi nhà, rồi điều khiển xe đạp điện vừa trộm được tìm nơi để bán. Trên đường đi đến khu vực khóm D, phường T, thị xã T thì bị Công an phường T phát hiện bắt giữ cùng với tang vật. Qua làm việc bị cáo P thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Ngày 02/7/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 08/4/2021.

Ngày 31/5/2021, bị UBND phường L áp dụng biện pháp giáo dục tại phường theo Quyết định số 45/QĐ-UBND thời hạn 03 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 30/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, đã khởi tố, Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản”.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 (một) chiếc xe đạp điện màu sơn xám, gắn bình điện màu trắng, hiệu I.F.E.S NIMH, phía trước gắn rổ bằng nhựa màu xám trắng, yên xe trước màu đen, yên xe sau bằng kim loại màu trắng, sườn xe có số Q020950, đã qua sử dụng (đã giao trả cho bị hại);

Kết luận định giá tài sản số 95/KL-TTHS ngày 11/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản, trong tố tụng hình sự thị xã Tân Châu: 01 (một) chiếc xe đạp điện màu sơn xám, gắn bình điện màu trắng, hiệu I.F.E.S NIMH, phía trước gắn rổ bằng nhựa màu xám trắng, yên xe trước màu đen, yên xe sau bằng kim loại màu trắng, sườn xe có số Q020950, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 1.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKSTC ngày 30 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thị xã Tân Châu bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Bị hại anh Trịnh Bảo H; Người làm chứng bà Hà Thị Mỹ L trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Ngoài ra, anh H trình bày, anh H là con ruột bà L, bà L mua chiếc xe đạp điện nêu trên cho anh H vào khoảng năm 2020, anh H

đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo P khai hành vi lấy trộm tài sản của anh Trịnh Bảo H như đã trình bày giai đoạn điều tra, truy tố;

Hội đồng xét xử công bố lời khai bị hại và người làm chứng vắng mặt. Bị cáo P không có ý kiến.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đã được giao tra trong giai đoạn điều tra nên không đề cập đến.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên không đề cập giải quyết.

Trong phần tranh luận, bị cáo P không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo P nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Văn P bị Cơ quan điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” xảy ra tại khu vực khóm A, phường T, thị xã T, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[3] Sự vắng mặt của bị hại anh H và người làm chứng bà L đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

- Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận, do cần tiền tiêu xài và không có nghề nghiệp ổn định nên bị cáo P nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể:

Khoảng 12 giờ ngày 05/8/2021, bị cáo Nguyễn Văn P đi bộ từ nhà đến chợ Tân Châu thuộc phường T, thị xã T, tỉnh An Giang để tìm người quen xin tiền. Khi đến khu vực nhà bà Hà Thị Mỹ L thuộc khóm A, phường T, thị xã T, tỉnh An Giang, bị cáo dừng lại ngồi nghỉ mệt trước ghế đá nhà bà L. Lúc này, bị cáo P nhìn thấy cửa nhà bà L không khóa, bên trong nhà có dựng một chiếc xe đạp có gắn bình điện và một chiếc xe mô tô, không có người trông coi, nên bị cáo P nảy sinh ý định lấy trộm xe đạp điện. Bị cáo P đi vào nhà, dùng tay mở cửa sắt của nhà bà L, đi vào bên trong dẫn xe đạp điện ra khỏi nhà, rồi điều khiển xe đạp điện vừa trộm được tìm nơi để bán. Trên đường đi đến khu vực khóm D, phường T, thị xã T thì bị Công an phường T phát hiện bắt giữ cùng với tang vật.

Lời khai của bị cáo P có lấy trộm 01 (một) chiếc xe đạp điện màu sơn xám, gắn bình điện màu trắng, hiệu I.F.E.S NIMH, phía trước gắn rõ bằng nhựa màu xám trắng, yên xe trước màu đen, yên xe sau bằng kim loại màu trắng của anh H phù hợp với lời khai anh H; phù hợp lời khai người làm chứng; phù hợp biên bản tiếp nhận tin báo về tội phạm ngày 05/8/2021 do Công an phường T lập và các chứng cứ được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Ngày 02/7/2020, bị cáo Nguyễn Văn P bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 08/4/2021, chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự nhưng đến ngày 05/8/2021, bị cáo Phúc lại tiếp tục lấy trộm tài sản là 01 (một) chiếc xe đạp điện màu sơn xám, gắn bình điện màu trắng, hiệu I.F.E.S NIMH, phía trước gắn rõ bằng nhựa màu xám trắng, yên xe trước màu đen, yên xe sau bằng kim loại màu trắng, trị giá 1.000.000 đồng là xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác.

An ninh trật tự là vấn đề đặc biệt và cần quan tâm, mọi người cùng nhau giữ gìn trật tự chung ở địa phương, bảo vệ tài sản của nhau.

Tài sản của anh H thuộc quyền sở hữu của anh H, bất kỳ ai xâm hại sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Bị cáo P có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Đủ yếu

tổ cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 66/CT-VKSTC ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn P là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn P là thanh niên có gia đình, có sức khỏe, có khả năng lao động. Lẽ ra, bị cáo phải tích cực lao động để làm gương nuôi dạy các con và tạo thu nhập để chi phí cho bản thân và phụ giúp gia đình. Ngược lại, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Văn P có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát.

[3] Hình phạt:

- Về hình phạt chính: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, nhân thân xấu. Xét, phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 (một) chiếc xe đạp điện màu sơn xám, gắn bình điện màu trắng, hiệu I.F.E.S NIMH, phía trước gắn rổ bằng nhựa màu xám trắng, yên xe trước màu đen, yên xe sau bằng kim loại màu trắng, bị hại anh Trịnh Bảo H đã nhận lại tài sản giai đoạn điều tra, không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết;

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trịnh Bảo H đã nhận lại tài sản bị lấy trộm và không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt: *Bị cáo Nguyễn Văn P 09 (chín) tháng tù;*

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam 07/9/2021 (ngày bảy, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi một).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại anh H vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND TX Tân Châu (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TX Tân Châu (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Dương